

Phẩm 3: BỐN ĐỒNG TỬ

Khi Đức Phật nằm trên giường sư tử nhập Niết-bàn. Bảy giờ, bốn phương có bốn đồng tử tự trang nghiêm bằng công đức lớn, rung động vì cảm ứng, đi đến chỗ Đức Phật. Bốn đồng tử này đi đến quận quốc, thành quách, huyện ấp thì tất cả dân chúng bất luận xa, gần đều nghiêng mình chiêm ngưỡng, không ai chẳng hân hoan tôn trọng. Khi bốn đồng tử này đi ngang qua, trên hư không có các thiên chúng từ bốn phương, mưa hoa trời đầy khắp trên đất lót đường cho các vị đi qua. Ở trong hư không, tấu lên trăm ngàn muôn ức nhạc cụ. Bảy giờ, Đức Phật hóa hiện bốn tòa sư tử ở bốn mặt. Lúc ấy, Tôn giả A-nan thấy cảnh tượng hiện tại có sự biến hóa lớn nên dùng kệ hỏi Đức Phật:

*Thưa Ánh sáng
thế gian! Ai ngồi bốn
phía đó*

Tòa sư tử bày lên?

*Xin Phật vì
con nói! Ánh sáng ở
thế gian! Ai ở bốn
phía đó*

*Mà chấn động
đất bằng Núi non và
biển cả?*

*Thưa Ánh sáng
thế gian! Ai ở bốn phía
đó*

*Mà bốn đồng tử
sang Làm áo giáp Tăng
gia? Thưa Ánh sáng thế
gian! Ai ở bốn phía đó*

*Ví như lúc nửa đêm
Trăng mọc phát ánh
sáng? Thưa Ánh sáng thế
gian!*

*Ai ở bốn phương đó
Người vật đều chuyển*

*động Sông ngòi sóng nước
dậy? Thưa Ánh sáng thế
gian!*

*Ai ở bốn phía đó
Tất cả những âm
thanh Đều theo sau
đồng tử? Thưa Ánh
sáng thế gian! Ai cùng
thiên thần trụ Như mặt
trời mặt trăng Ở giữa
hư không vậy.*

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông có thấy bốn đồng tử ở bốn phương đến không? Uy đức, diện mạo của họ sáng rỡ thù diệu, thân minh rạng ngời, đoan nghiêm không lường. Hạnh của họ đầy đủ, có bốn thứ phạm âm, vào nghĩa bố thí sâu, có lòng hổ thẹn, cát tường, thường tự xấu hổ, lấy sự tinh tấn để thành tựu. Họ đến chỗ nào là liền độ dân chúng chỗ đó, có mắt trí sáng suốt, có đức uy thần, có bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, nhất tâm (thiền định), trí tuệ, thần thông v.v.... Họ đều khởi lên tất cả giới thiện, pháp nghĩa, ví như hoa Ưu-đàm-bát trải qua trăm ngàn ức kiếp khó gặp, khó thấy. Họ phụng hành vô số hạnh của các Đức Phật, ở vô lượng trăm ngàn ức kiếp gieo trồng gốc đức nơi chư Phật. Họ đều từ trong các cõi trời, cõi Phật khác ở bốn phương tái sinh xuống cõi Diêm-phù-đề này vì nghe thân Ta sẽ vào Nê-hoàn và muốn thấy ta vào Nê-hoàn. Nửa đêm hôm nay, Như Lai sẽ vào Nê-hoàn ở tại chỗ sinh sống của Lực sĩ. Ta quyết định vào Nê-hoàn.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông có thấy vị đồng tử này từ phương Đông đến chăng? Ông ấy dung nhan hòa nhã, diện mạo thù thắng, cùng với vô số trăm ngàn muôn ức quyến thuộc vây quanh, được hàng ức trời cúng dường hoa trời, âm nhạc, đang đi đến chỗ Như Lai đó chăng! Này A-nan! Đồng tử này ở nước của Đức Như Lai Sư Tử Hưởng đến. Ông ấy thường ở nước đó làm vua Chuyển luân, chủ trông coi ngàn thế giới, vì tất cả trời, người giảng nói pháp sự, dùng tuệ thần thông, trí Hiền Thánh qua lại cùng khắp chưa từng dừng nghỉ, trị nước lâu mười tám ức năm. Ở trong suốt thời gian ấy, ông giáo hóa được mười tám ức Bồ-tát, khiến cho họ bắt đầu phát tâm và chứng “Pháp nhãn Vô sinh”. Vào lúc đó, ông bỏ

nhà tu hành, học tập, tám mươi một ức năm thường tu phạm hạnh thanh tịnh, tám mươi một ức năm chưa từng ngồi, tám mươi một ức năm chưa từng nằm ngủ, chưa từng khởi tâm tham dục, chưa từng nghĩ về tranh cãi, chưa từng hủy hoại, cũng không dục tướng, cũng không sự tướng, không hủy hại tướng, cũng không địa, thủy, hỏa, phong tướng, cũng không thuyết tướng, cũng không hư không tướng, cũng không nam tử tướng, cũng không nữ nhân tướng, cũng không tư tướng đối, cũng không tư tướng khát, cũng không thọ tướng, cũng không ngã tướng, cũng không nhân tướng, cũng không thành quách tướng, cũng không khởi diệt tướng. Vì sao? Vì Đại sĩ Bồ-tát đó được Tam-muội Diệt các tướng, Không, Vô tướng, Vô nguyện, được Tam-muội Vô khởi hạnh, Tam-muội Vô diệt, được Tam-muội của tất cả Bồ-tát, được Tam-muội vượt tất cả Đà-lân-ni. Ông ấy thành tựu tất cả phương tiện quyền xảo, được thần thông trí tuệ đệ nhất, được hạnh đại từ của hàng Bồ-tát ở tất cả thế giới, chuyển bánh xe pháp, an lập tất cả mọi người vào đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thành tựu pháp nhãn Vô sinh. Như vậy, đối với tất cả “cõi”, tâm đại bi của ông ấy đã khiến cho tất cả được yên ổn. Công đức của đồng tử nhiều vô lượng, đầy đủ như vậy là do tinh tấn tu hành hai pháp. Những gì là hai? Là khởi tri kiến lập tri, đồng tử đó cũng không lìa hạnh, nói đến pháp hội cũng không có tư tưởng nói. So sánh như vậy đã từng không lời nói tạp, chỉ nói pháp Bồ-tát. Ở trong tám mươi một ức năm dạy trao tám mươi một ức muôn Bồ-tát, an lập ở đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thành tựu pháp nhãn Vô sinh. Ứng vào thời điểm này, tám mươi một ức muôn Bồ-tát, mỗi mỗi đều đi đến chỗ của đấng Thiên Trung Thiên ở nước Phật phương khác. Các Đức Phật đó nhất loạt lấy nửa đêm hôm nay, đồng thời nằm nghiêng về hông phải ở trên giường sư tử. Các Đức Thế Tôn đó đều tên là Thích Ca Văn, đều ở đời ác ngũ trước làm Phật. Các Đức Phật Thiên Trung Thiên đó, giữa đêm hôm nay đều sẽ vào Nê-hoàn tại rừng Song- thọ ở đất sinh sống của Lực sĩ.

Này A-nan! Sự thấy biết của Như Lai không phải dùng nhục nhãn của thế gian, cho nên Như Lai thông hiểu được tất cả pháp, tất cả đệ tử Duyên giác không thể sánh bằng. Này A-nan! Nếu Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, thiện nam, tín nữ, trời, rồng, quỷ, thần, Kiên-đạp-hòa, A-tu-luân, Ca-lưu-la, Chân-đà-la, Ma-hầu-lặc, người, chẳng phải người v.v... nghe kinh pháp đó, vui mừng tin theo, phát tâm tu hành trong khoảnh khắc thì hơn cả việc cúng dường ngàn muôn Đức Phật trong muôn ức kiếp vậy. Này A-nan! Đồng tử này có trí tuệ như

vậy, hôm nay ở trong pháp của Ta, một đêm đã khai thị hóa độ cho loài côn trùng nhỏ nhiệmnhiều hơn Xá-lợi-phất và tất cả đệ tử từ trước đến nay đã dạy trao, hoặc sống lâu một kiếp nói pháp đã chẳng thể bì kịp vậy. Sự hóa độ dân chúng của đồng tử này, công đức không lường đến như vậy!

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông có thấy đồng tử từ phương Nam đến đây chẳng? Ông ấy ví như ánh sáng mặt trời mùa hạ soi ở trong nước, như vầng trăng tròn đầy tỏa đầy ánh sáng, như cầm trượng báu động xuống đất, phát ra âm thanh lớn, ví như thợ khéo làm bát bằng vàng bạc, hình dạng tròn đẹp không có tỳ vết. Ông ấy đã lìa khỏi cấu uế, phát ra tiếng năm phẩm cụ túc, mười phẩm cụ túc, tiếng năm mươi thứ cụ túc, tiếng mười phẩm thủ cụ túc, tiếng mười phẩm nhân thanh tịnh, tiếng phụng hành mười sáu thiện, tiếng tám bộ cụ túc, tiếng mười hai việc cụ túc, tiếng một

ngàn phẩm kim ngân thanh tịnh, tiếng tín, sinh thù thắng, tiếng tịch tĩnh sinh kim sắc, tiếng lia tất cả lỗi, tiếng do mùi thơm làm thành, tiếng tạo tác rộng lớn, tiếng sáu phẩm nam tử thanh tịnh vi diệu, tiếng các thứ ấy đầy đủ, tiếng năm ức hòa diệu, tiếng có tướng an ổn trừ khổ đau, tiếng niệm Như Lai như hoan hỷ tướng, tiếng hàng phục ma lực, tiếng hoại kiến vọng, tiếng diệt các phiền não, tiếng có vui mừng đối với Phật tướng, tiếng yên ổn vô sinh tướng, tiếng pháp luân Bát thoái chuyển, tiếng tịch tĩnh yên ổn, tiếng giác, tiếng nhất tâm pháp môn Tam-muội Tam-ma-đề, tiếng mười lực vô úy, tiếng đại từ đại bi, tiếng phát ra mười âm vang, đều do trượng báu động xuống đất phát ra những âm thanh đó.

Này A-nan! Phương Nam cách đây năm mươi vạn nước Phật, có Đức Phật hiệu là Bảo Tích Thị Hiện Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác, hiện tại đang thuyết pháp. Thế giới Đức Phật ấy tên là Bảo Chung. Sở dĩ tên là Bảo Chung, vì nước ấy không có những đạo tà dị, đều phát khởi đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nước của chân nhân vậy. Nước ấy chẳng nghe đến tên những sự uế trước, phiền não, cũng chẳng nghe tên ba ý niệm: tham, sân, si, cũng không có tư tưởng trai gái. Vì sao? Vì nước ấy đều tu phạm hạnh thanh tịnh. Nước đó chẳng dùng “đoàn thực” nuôi thân. Người của nước ấy chỉ có hai món ăn: Lấy niềm vui hoan hỷ và nói Nhất thiết trí làm món ăn. Họ cũng không nói hai việc về đệ tử Duyên giác mà chỉ nói việc Nhất thiết trí. Như vậy, họ chuyên hành một hạnh, pháp phẩm Bồ-tát. Trời, người cũng phúng tụng việc này.

Này A-nan! Thế giới đó do vậy nên gọi là Bảo Chung. Nếu Bồ-tát ở thế giới phương khác sinh đến nước Phật đó thì vừa sinh ra liền được đứng vào địa vị Bát thoái chuyển và đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thấy được vô số ức Bồ-tát, nói tất cả việc của Như Lai, bàn rõ pháp của Bồ-tát. Họ vừa sinh ra thì tất cả nước Phật đều hay biết: Ngày hôm nay Bồ-tát... (tên gì đó) sinh ra ở nước Phật này. Này A-nan! Nếu Ta trong một kiếp, ngàn muôn ức kiếp nói về công đức sở hành của mỗi một người ở thế giới Bảo Chung cũng chẳng thể dùng dụ mà nói hết được vậy. Ta chỉ vì ông lược nói thô thiển về công đức của thế giới Bảo Chung vậy.

Này A-nan! Bồ-tát Hỷ Tín Tịnh ở thế giới đó thần biến sinh đến cõi Diêm-phù-đề, muốn được thấy khi Ta vào Nê-hoàn, cũng muốn khen công đức đất nước của mình và tuyên dương danh tự của Đức Phật ở đó. Ông vì những người cầu đạo Bồ-tát nên đến, tự quán ý vô tướng vậy. Này A-nan! Bồ-tát Hỷ Tín Tịnh đó, khi xưa hành đạo Bồ-tát, vào thời Đức Như Lai Đề-hoàn-kiệt tại thế, ông làm vua Thánh chuyển luân tên là Kỳ-thế-đa. Từ lúc mặt trời mọc đến bữa ăn sáng, ông đã dạy trao, khai thị, độ thoát ba mươi sáu ức Bồ-tát, khiến họ phát ý đều kiến lập pháp nhẫn bất khởi. Sau khi đức Đề-hoàn-kiệt vào Nê-hoàn rồi, ông xuống tóc thọ cụ túc, trong một ngàn năm chuyển bánh xe pháp độ vô số người, sau đó đến ngày, đứng vào lúc muốn mở đường dẫn lối đầy đủ sáu mươi ức Bồ-tát, khiến cho họ phát tâm Bồ-đề, an trụ trong pháp nhẫn Vô sinh. Vào lúc đó, Bồ-tát cũng khiến cho bảy mươi muôn ngàn người lậu tận, ý giải.

Này A-nan! Ý nghĩa lợi ích của kinh Bát-nê-hoàn như vậy, nếu Ta nói về công đức của Bồ-tát Hỷ Tín Tịnh cho ông thì đến hàng muôn ức kiếp còn chưa hết. Ông hãy vì Bồ-tát Hỷ Tín Tịnh mà bày tòa ngồi ở trước Ta. Vì sao? Vì đồng tử này hành đạo đã lâu, lòng chẳng chán nản mệt mỏi. Nếu có người nghe được tên Bồ-tát Hỷ Tín Tịnh thì vui mừng như được gặp Phật, huống gì là đối diện nhìn thấy thì vui mừng hơn hử biết bao. Này A-nan! Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, thiện nam, tín nữ, trời, rồng, quỷ thần, Kiên-đạp-hòa, A-tu-luân, Ca-lưu-la, Chân-đà-la, Ma-hầu-lặc, người, chẳng phải người v.v... nghe được kinh này có thể một lần phát ý kính trọng hoan hỷ thì Như Lai đều thấy hết họ. Ta dự đoán rằng, những người đó đều sẽ thấy Đức Bảo Tích Thị Hiện Như Lai và các Bồ-tát của thế giới Bảo Chúng.

Này A-nan! Hãy lạng lẽ trì kinh đó, chớ khinh suất đối truyền. Vì sao? Vì người cõi Diêm-phù-đề chưa từng nghe kinh đó, chưa thông suốt pháp vô hạn của Bồ-tát.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông có thấy vị đồng tử từ phương Tây đến đây chăng? Ông ấy đi như múa trên hư không, thân cao lớn, mỗi bước chân làm mặt đất hai lần chấn động, diện mạo trang nghiêm, ông hàng phục tất cả bọn tà ma ngoại đạo, đẩy lùi hết tất cả quyền thuộc của các ma, hủy hoại mọi tà

kiến khiến tất cả đều được yên ổn, trừ hết các khổ đau, khiến cho tất cả vui mừng, tiêu diệt các địa ngục, ngạ quỷ súc sinh, độ thoát tất cả, khiến cho họ về với đạo lành, dùng đại âm cứu tế chúng sinh.

Lại nữa, ông có thấy cờ “Đại hương giao lộ” từ phương Tây lại chăng?

–Vâng, thưa Thế Tôn! Con đã thấy!

–Này A-nan! - Đức Phật nói tiếp - Hương giao lộ từ phương Tây đến, đó gọi là Đạo ngự tất cả hương Bồ-tát. Ông lại có nghe âm thanh lớn phát ra từ phương Tây chăng? Đó là Không thanh, Quang minh thanh, Tịch định thanh, Phật thanh!

–Vâng, thưa đức Thiên Trung Thiên! Con đã nghe!

–Này A-nan! Nơi phát ra bốn âm thanh lớn này, chính là những lỗ chân lông của thân Bồ-tát Không Vô đó vậy. Bốn âm thanh lớn hòa dịu, hợp ý, không tỳ vết. Khi phát ra những âm thanh đó, đã khiến cho sáu mươi tám ức trăm ngàn người lậu tận, ý giải, sáu mươi tám ức na thuật trăm ngàn người an lập ở pháp nhãn Vô sinh, chín ức người đứng vào địa vị Bất thoái chuyển, làm đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, khiến cho hai muôn ức trời ở các nước Phật đều xa lìa trần cấu, được các pháp nhãn thanh tịnh.

Này A-nan! Ở phương Tây, cách đây tám mươi ức vạn cõi Phật, có Đức Phật hiệu là Diệu Lạc Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác, hiện tại đang thuyết pháp. Thế giới của Đức Phật ấy tên là Lạc Viên.

Này A-nan! Thế giới đó sở dĩ tên là Lạc Viên vì tất cả đều lấy pháp Phật làm niềm vui, châu báu là ánh sáng thanh tịnh của người, chỗ ở của Đại Sĩ Bồ-tát Bất thoái chuyển, các Bồ-tát thanh tịnh nhiều vô số, không có đệ tử Duyên giác Nhị thừa, chỉ học Nhất thiết trí thừa, chỉ hành Phật đạo. Chư Thiên ở đó đều an lập ở Nhất thiết trí, họ được âm thanh an lạc, hiểu biết tất cả pháp giới khi đi đến. Họ cúng dường các Đức Phật Thiên Trung Thiên bằng muôn thứ vật, hàng phục bọn ma, giáo hóa người tà kiến, diệt hết tất cả phiền não, phá tan tất cả lưới ma, ý chí ở tại pháp âm, khiến cho tất cả kiến lập địa vị Bất thoái chuyển, chẳng nói lời nói khác mà chỉ giảng Nhất thiết trí, chuyển pháp phẩm của Bồ-tát, vượt khỏi các cõi phiền não, không làm ma hạnh nữa, ý không giận dữ, tu hành từ bi hỷ xả. Tất cả mỗi một lỗ chân

lông phát ra sáu trăm âm thanh pháp Bất thoái chuyển, nghĩa lý đều ảnh hưởng pháp của Bồ-tát, được ba cửa giải thoát, hơn cả việc của đệ tử Duyên giác, qua khỏi ba cõi, hành tất cả pháp giới. Trụ ở thế giới đó đều thấy các Đức Phật, vượt tất cả pháp môn Tổng trì, được Giác trí của chư Phật, được Tam-muội của các Bồ-tát, lia các trí ác, đoạn dứt các nghi kết, được trí của thân trí các Đức Phật, được thần thông tự tại, lia khỏi dua nịnh, sở nguyện biến chuyển, được cúng dường các Đức Phật, an lập tất cả mọi người ở đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, khiến cho người nhiều nguyện được “Trí nhãn Vô sinh”, hạnh Bồ-tát trong tương lai sẽ thành tựu quả Phật, dứt hết mọi lỗi lầm, trong khoảnh khắc phát ý hiện sinh trước tất cả các Đức Phật, ở đó lại không có sinh, già, bệnh, chết, khóc lóc, sầu lo, đã được tịch tịnh mà quyền biến, khéo hiện ba mươi hai tướng tốt để trang sức sắc thân mình, đã được pháp thân mà thị hiện phàm thân cúng dường phụng sự tất cả các Đức Phật, tâm ý hơn hẳn vui sướng, trí tuệ độ khắp tất cả chúng sinh, vui niềm vui này khiến cho người khác cũng vậy. Các hạnh và sự an ổn của các Bồ-tát ở thế giới ấy như vậy, nên gọi là Lạc Viên.

Lại nữa, thế giới Lạc Viên ấy có tám đường giao nhau ao tám bảy báu. Trong ao có nước tám vị tràn đầy. Đáy ao nước ấy có cát bảy báu. Trong ao có bốn loài hoa sen: hoa màu xanh gọi là Ưu-bát, hoa màu hồng gọi là Ba-đàm, hoa màu vàng gọi là Câu-văn, hoa màu trắng gọi là Phân-đà-lợi. Màu sắc của những hoa ấy đầy đủ đẹp đẽ, có vô số ánh sáng. Đất nước ấy có tám lớp cây báu là cây vàng, cây bạc, cây lưu ly, cây thủy tinh, cây xà cừ, cây mã não, cây báu tượng nãi, cây báu cát tường, cây báu giác chuyển, cây báu xá-la-tắc, cây báu bích anh, cây báu nguyệt quang, cây báu vượt hơn mặt trời, mặt trăng, cây báu tạp ngọc, cây báu a-mâu-lặc, cây báu cứu-di-lặc-vị, cây trân châu màu đỏ, xanh, trắng, cây chiêm-đàn đỏ, chiêm-đàn xanh, chiêm-đàn vàng, chiêm-đàn rượu bồ đào, chiêm-đàn lạc hội thiên, chiêm-đàn tác vị, chiêm-đàn ô lặc, cây mật hương, cây hắc diệu hương v.v... rễ, thân, đốt, cành, lá, hoa, quả đều tươi tốt. Có cây ăn quả, có cây làm đồ dùng, có cây làm áo, có cây làm đồ trang sức, có cây được dùng làm nhạc cụ v.v... cành, lá, hoa, quả của chúng cũng đều tươi tốt. Mùi thơm của cây thơm sức nước rất nồng nàn như là mùi thơm ở cung trời.

Này A-nan! Thế giới ấy như vậy, lấy vàng làm giao lộ, phát ra âm thanh tao nhã, còn lại những thứ khác công đức cũng chẳng thể nghĩ bàn, cũng phát ra âm thanh hòa dịu. Vậy nên thế giới đó tên là Lạc viên. Bồ-tát Không Vô ở đó thần biến sinh đến cõi Diêm-phù-đề này, muốn thấy Ta vào Nê-hoàn. Vừa sinh ra, ông ấy đã độ được vô số người làm Phật sự, chuyển bánh xe pháp, nên từ vô số kiếp đến nay, những lông trên thân thể của Bồ-tát Không Vô phát ra bốn âm thanh lớn hòa dịu, vừa ý, vi diệu, không tỳ vết.

Đức Phật dạy:

–Này A-nan! Thuở đời quá khứ có Đức Phật tên là Vô Cấu Nhân. Bấy giờ, có vị Tỳ-kheo tên là Tuệ Lạc. Vị Tỳ-kheo ấy theo Đức Phật nghe ý nghĩa bốn âm thanh lớn, vô số câu tuệ, câu cần lực, câu xứ xứ, câu nhân (mắt), câu thiên (trời), câu âm, câu tín, câu Phật, câu Pháp, câu Tăng, câu sư tử, câu kim cương, câu lạc tuệ, câu nhân duyên, câu đạo ngự, câu viễn hiện, câu khổ đế, câu khổ tập, câu khổ tận, câu hướng đạo. Ở trong bảy đêm, vị Tỳ-kheo đó thường nghĩ chẳng rời những câu đó. Ông liả khỏi sự giảng nói khác, lòng nghĩ bốn nghĩa, không rời bỏ, không khởi lên, chí thanh tịnh quan sát hủy hoại các kiến. Ông đã theo hàng ức Đức Phật thọ các pháp Phật, thông hiểu cả bốn đại. Trụ ở hạnh nói pháp, ông đi đến các quận quốc, huyện ấp, tại nhà người, suốt sáu năm, ở trong chúng giảng pháp, độ vô số người.

Này A-nan! Khi ấy có ma tên là Kỳ-đà hóa làm long tượng với chúng nhiều vô số mưa tưới xuống kim cương, rơi trên thân vị Tỳ-kheo này làm cho ông mạng chung.

Này A-nan! Tỳ-kheo Tuệ Lạc ấy là Bồ-tát Không Vô vậy. Do vị Tỳ-kheo đó tinh tấn, nhiều trí, sáu năm ở trong chúng hội nói pháp, nên từ vô số kiếp đến nay, lỗ chân lông phát ra bốn âm thanh lớn hòa nhã, vừa ý, vi diệu, không tỳ vết này. Mỗi một lông ấy độ được vô số người. Người cõi Diêm-phù-đề nghe tên Bồ-tát Không Vô thì được lợi lành lớn, hưởng gì là người đối diện hoan hỷ nhìn thấy. Bồ-tát Không Vô được vô số các Ba-la-mật nên đến đây, muốn thấy Như Lai vào Nê-hoàn.

Này A-nan! Ông hãy vì Bồ-tát Không Vô bày tòa ngồi ở trước Ta. Từ đó ông sẽ được đại trí tuệ tôn.

Đến đây, Tôn giả A-nan liền nhận lời dạy bảo, ở trước Đức Phật, vì Bồ-tát Không Vô bày tòa ngồi.

Đức Phật dạy:

–Do việc ông bày tòa ngồi đó nên sau khi Ta vào Nê-hoàn, ông ở trên tòa ngồi sẽ nhất tâm được chứng Thánh, nếu tu tạo phước đức thì tâm chẳng thoái thất, vì thị hiện hạnh thanh tịnh mà nhiều kiếp như số cát sông Hằng thị hiện làm Chuyển luân Thánh vương, mỗi lần làm Thánh vương sẽ một lần thấy Phật, được làm Tối Chánh Giác đạo Vô Thượng Chánh Chân. Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, trời, rồng, quỷ, thần, Kiên-đạp-hòa, A-tu-luân, Ca-lưu-la, Chân-đà-la, Ma-hầu-lặc và các loại cựa quậy có hơi thở khác nghe pháp đại thanh tịnh đó, hoặc hôm nay Như Lai còn ở đời, hoặc sau khi Như Lai vào Nê-hoàn mà vì pháp sư Tỳ-kheo bày tòa ngồi thì vừa bày xong sẽ được mười tòa công đức. Những gì là mười?

Một là tòa Tôn giả.

Hai là tòa Chuyển luân Thánh vương.

Ba là tòa Đế thích.

Bốn là tòa Phạm vương.

Năm là tòa Trời thứ sáu.

Sáu là tòa Pháp sư Tỳ-kheo.

Bảy là tại chỗ tòa của mình sẽ được pháp tòa.

Tám là khi các Bồ-tát Đại sĩ đi đến dưới cây Phật sẽ được tòa

Phật.

Chín là được tòa ngồi chuyển bánh xe pháp độ thoát vô số

trời, người, âm thanh nghe khắp tất cả thế giới.

Mười là khi Bát-nê-hoàn như vậy thì trời, rồng, quỷ, thần, Kiên-đạp-hòa v.v... và quyến thuộc vây quanh, về sau được tòa Như Lai Sư Tử.

Đó là mười tòa công đức. Nay A-nan! Ông vì Bồ-tát Không Vô chấp mười ngón tay mà nói kệ:

*Vị ấy lìa căn vì tịch định
Không Vô, phát ra đại
quang minh Ta vì người dũng*

*mãnh chấp tay Vì đại Sư Tử rống
lễ mừng*

*Ý chỉ một lòng và
tinh tấn Do tích lũy đầy
đủ trí tuệ Ta cúi lạy bậc
Chân Thiện*

Lạy người không ai có thể sánh.

Đến đây, Đức Phật vì Hiền giả A-nan nói kệ:

*Vì Không Vô
Bồ-tát, Ông chấp tay
một lòng Rồi sẽ được
phước đức*

Nghe điều Ta tuyên dương.

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ông nhờ phước đức chấp tay đó mà sau khi Ta vào Nê-hoàn, trong sáu tháng, ông sẽ một mình làm Phật. Người trên trời, dưới trời đều sẽ cúi đầu hướng về ông làm lễ. Nếu ông hành đạo đi vào quận quốc hoặc trụ ở tinh xá thì đàn ông, đàn bà, trai nhỏ, gái nhỏ, các Sa-môn, Phạm chí của các đạo tà dị, các quốc vương, đại thần, giảng đường, giao lộ và đất trống, hang núi, sư tử, cọp, trâu rừng, voi, lạc đà, trâu, ngựa, lừa, khỉ, Kiên-đạp-hòa, A-tu-luân, Ca-lưu-la, Chân-đà-la, Ma-hầu-lặc, trời, rồng, quỷ, thần, quỷ nữ, cây cối, cành, lá, hoa trái, các dược thảo, loài hữu tướng, loài vô tướng v.v... đều sẽ đảnh lễ ông!

Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Ví như Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác, khi được cửa Phật đạo thì các cây, cây thuốc, loài hữu tướng, loài vô tướng đều vái chào, nhân nhượng, cúi ngược hướng về cây Phật. Nay A-nan! Nơi ấy có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, trời, rồng, quỷ, thần, Kiên-đạp-hòa v.v... và các loài có hơi thở, có sinh mạng khác, nếu có người nói lời pháp đại thanh tịnh đó thì Như Lai hôm nay hoặc sau khi đã Nê-hoàn sẽ dùng tâm ngay thẳng không ý dua nịnh, một lòng chấp tay hướng về người nói pháp. Các Đức Phật Thiên Trung Thiên đều thọ ký cho người ấy, và người ít công đức đều được pháp đó đầy đủ hướng gì là người ưa thích hoan hỷ không tỳ vết. Lời nói của Phật không sai khác, nghe được pháp ngữ đại thanh tịnh đó, người ít có hoan hỷ tin, chẳng ưa nghe nhiều, trong số ấy nếu có người nghe nói hoan hỷ tin theo thì Như Lai nói người ấy chẳng ở một chỗ Phật gieo trồng các gốc

đức mà là ở hàng ức ức chỗ Phật tích lũy công đức nên đều thấy Ta nói hội Đại Bát-nê-hoàn đó. Họ lại cúng dường Đức Di-lặc Như Lai, thấy Đức Phật Di-lặc giáng hạ làm Phật. Họ lại nghe nói kinh Đại Bát Nê Hoàn, lại thấy lỗ chân lông của thân thể Bồ-tát Không Vô phát ra âm thanh lớn, lại được kinh Phương Đẳng, lại thấy bốn vị đồng tử, khi ấy nói kinh này thì trời, người, A-tu-luân, các người thế gian lại cung kính vái chào nhân nhượng chấp tay làm lễ, rồi cũng được tòa sư tử.

Đến đây, Phật bảo Hiền giả A-na-luật:

–Ông có thấy bốn mươi ức trời ở trong hư không nghe kinh pháp này, chấp tay hướng về Ta chăng?

Hiền giả A-na-luật đáp:

–Vâng, thưa đáng Thiên Trung Thiên! Con đã thấy! Phật bảo Hiền giả A-na-luật:

–Bốn mươi ức vị trời đó nhờ công đức chấp tay này mà hàng ức a-tăng-kỳ kiếp chẳng về với ba đường ác. Từng người từng người đều sẽ làm Chuyển luân Thánh vương nhiều bằng một lần số cát sông Hằng. Mỗi một lần làm vua Thánh thường gặp được Phật. Hết số lần đó rồi sau đó họ mới được làm Phật hiệu là Nguyên Tịnh Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác. Họ đều đồng một danh hiệu ấy.

Bấy giờ, ở trong chúng hội có các lực sĩ: một tên là Na-ni, hai tên là La-đề, ba tên là Thủ-la-qua, bốn tên là Xoa-ma-ca-lâu, năm tên là Phú-khư-tốc, sáu tên là Ba-tù-già, bảy tên là A-tỷ-tha, tám tên là Duy-na-đề, chín tên là Ưu-đa-la, mười tên là Phù-phù-lâu-già, mười một tên là Hòa-lợi-tiền, mười hai tên là Ê-lê-xà, mười ba tên là Ê-lê-đà-lâu, mười bốn tên là Xoa-ma-già. Mỗi một lực sĩ cùng với năm trăm chúng đều buồn rầu khóc lóc, đi đến chỗ Đức Phật, cúi đầu làm lễ, lệ rơi chan hòa, bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn! Chúng con vì Bồ-tát Không Vô, Bồ-tát Thiện Tư Nghị, Bồ-tát Hỷ Tín Tịnh, Bồ-tát Thần Thông Hoa và đại hội các vị Bồ-tát và các chúng đại đệ tử của Đại Kinh này, chấp tay vái lạy, nhân nhượng, cung kính làm lễ, rồi đem công đức này cầu đạo Vô Thượng Chánh Chân.

Khi đó, Đức Phật liền cười, Hiền giả A-nan dùng kệ hỏi Đức

Phật:

*Phật là ánh
sáng đời Nay vì
duyên gì cười
Khéo vì chúng con
nói Vô số người
nghingờ.*

Đức Phật vì Hiền giả A-nan, nói kệ:

*A-nan, ông được
thấy Những chúng lực
sĩ đông Cùng năm trăm
quyển thuộc Phát ý đại
đạo chẳng?*

*Vì Ta chấp
tay kính Và đồng
tử Không VôTất cả
các Bồ-tát*

*Với kinh pháp
tôn này. Khuyến trợ
ý đại đạo Với tất cả
nghĩthương*

*Đều cùng năm
trăm chúng Phật đạo
đều sẽ thành.*

*Vô ương số ức kiếp
Đường ác chẳng
vào trong Xem chấp
tay cung kính Mà
phước ấy vô cùng.*

*Ta sẽ trụ
một kiếp Và số
kiếp ức trăm*

Khi chư Phật

*đắc đạo Nước ấy vui
sướng thêm. Sở hạnh
vừa đạt đến Nước ấy
liền thịnh vượng Ta
sẽ trụ một kiếp*

*Nói được chưa
thể cùng. Ta nay,
này A-nan!*

*Vào lúc nửa
đêm đến Ông là
người sau cùng*

Thấy Nhân Trung Tôn Phật.

Phật bảo Hiền giả A-nan:

–Ông có thấy đồng tử từ phương Bắc có ánh sáng vàng lớn này đến không? Uy thần của ông ấy soi chiếu cỏ, cây, cây thuốc, cây cối, thân, đốt, cành, lá, hoa, trái, cung điện, giao lộ, núi đất, khe hang, người và chẳng phải người ở phương Bắc đều hiện toàn là màu vàng.

–Vâng, thưa Đấng Thiên Trung Thiên! Con đã thấy!

–Này A-nan! Ông có thấy tinh xá và giao lộ bằng bảy báu từ phương Bắc đến hay chẳng?

Tôn giả A-nan đáp:

–Con đã thấy!

–Này A-nan! Ông có thấy người ngồi kiết già trong giao lộ bằng vàng chẳng?

Đáp:

–Vâng, thưa đấng Thiên Trung Thiên! Con đã thấy! Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Phương Bắc, cách đây sáu mươi bốn ức vạn nước Phật, có Đức Phật tên là Giác Tích Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác, hiện tại đang thuyết pháp. Bồ-tát Thần Thông Hoa ở cõi đó thân biến sinh đến cõi Diêm-phù-đề này, muốn nhìn thấy Ta vào Nê-

hoàn. Sự soi chiếu của ánh sáng đó gọi là ánh sáng uy thân của Như Lai. Giao lộ bảy báu ấy gọi là thế giới Hoa Tích. Đồng tử ngồi trong trường giao lộ vàng bảy báu ấy gọi là Như Lai, tự nhiên tạo tác thế giới đó, ngồi trong trường giao lộ vàng bảy báu này khiến cho vô số người đầy đủ gốc đức.

Này A-nan! Nước Phật này có vô lượng vô số ức trăm ngàn người cùng đồng tử này gieo trồng mọi gốc đức. Đồng tử vừa sinh ra ở cõi Phật đó đều sẽ khiến cho chúng đồng nhóm với đồng tử ấy lậu tận, ý giải được trụ ở học địa, đối với đạo Chánh chân vô thượng được Bất thoái chuyển.

Đến đây, bốn vị Bồ-tát đi đến chỗ Đức Phật, đồng một lúc cúi đầu dưới chân Đức Phật. Phật bảo Tôn giả A-nan:

–Việc sẽ làm của Như Lai và đệ tử của Như Lai đã khiến cho tất cả đầy đủ sở đắc của mình. Bồ-tát Thần Thông Hoa đó dùng sự biến hóa của giao lộ vàng này khiến cho bảy mươi ức người được A-la-hán, bảy mươi muôn ức người trụ ở học địa, bảy mươi ức trăm người an lập ở đạo Chánh chân vô thượng, bảy mươi muôn ức người được an trụ ở pháp nhẫn Vô sinh, vô số người sẽ gặp thời Đức Phật Di-lặc.

